| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN TAM NÔNG**<br>**TỈNH ĐỒNG THÁP** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

Bản án số: 04/2021/HS-ST
Ngày 27-01-2021

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM NÔNG, TỈNH ĐỒNG THÁP**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hứa Quang Thông

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Nguyễn Thị Ánh Gương

Bà Nguyễn Thị Kim Đặng

***- Thư ký phiên toà***: Ông Nguyễn Hữu Nhàn, Thư ký Toà án nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa***: Ông Lê Kim Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 01 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 01/2021/TLST-HS ngày 07 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2021/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 01 năm 2021 đối với:

***- Các bị cáo:***

**1. Châu Minh L**, sinh năm 1996; tên gọi khác: Không; nơi sinh: Tỉnh Đồng Tháp; nơi cư trú ấp P, xã A, huyện T, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: Mua bán; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Châu Văn C, sinh năm 1962 và bà Huỳnh Thị Thu X, sinh năm 1974; tiền án: Không; tiền sự: Không; tạm giữ: Không; bắt tạm giam: 23/10/2020.

Bị cáo hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện T và có mặt tại phiên tòa.

**2. Nguyễn Chí T**, sinh năm 1990; tên gọi khác: T; nơi sinh: Tỉnh Đồng Tháp; nơi cư trú ấp A, xã A, huyện T, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1965 và bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1967; tiền án: Ngày 29/9/2015 bị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xử phạt 05 năm 06 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy (Chấp hành xong

án phạt tù ngày 25/01/2019 và đóng án phí ngày 11/11/2015), chưa được xóa án tích; tiền sự: Không; tạm giữ: Không; bắt tạm giam: 30/11/2020.

Bị cáo hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Tháp và có mặt tại phiên tòa.

***- Bị hại:*** Trần Văn C, sinh năm 1983 (*có đơn xin vắng mặt*)
Địa chỉ: ấp H, xã A, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

***- Người làm chứng:*** Dương Văn N, sinh năm 1967 (*vắng mặt*)
Địa chỉ: ấp H, xã A, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mâu thuẫn tiền bạc với nhau từ trước, khoảng 17 giờ 10 phút, ngày 06 tháng 5 năm 2020 Trần Văn C tay trái cầm dao hình chữ S, tay phải cầm búa đến gặp Nguyễn Chí T, cư trú ấp H, xã A, huyện T, tỉnh Đồng Tháp rủ đánh nhau, T đi ra nói chuyện sau đó đi vào nhà, C đứng bên ngoài tiếp tục nói chuyện khiêu khích, T tay trái cầm kiếm Nhật đi ra lần thứ hai đứng đối diện với C cách khoảng 1 mét, lúc này Châu Minh L đi ra đứng phía sau Tg cách T và C khoảng 5 mét, trong lúc nói chuyện qua lại C cầm búa nhá chém TT. Do khoảng cách gần nên T ném cây kiếm Nhật về phía sau lưng của mình rồi chạy vào ôm C từ phía trước, đối mặt nhau, hai bên giằng co, C dùng cây búa đang cầm bên tay phải quơ chém 01 cái trúng vào cẳng tay trái của T. L thấy T bị chém nên chạy lại giật lấy cây dao hình chữ S của C đang cầm bên tay trái chém 01 cái trúng vào vùng đầu, 01 cái trúng vào vùng vai và 01 cái trúng vào cùng hong của C, làm C ngã xuống, khi C khom người đứng lên T tiếp tục ôm C, L dùng dao trên chém nhiều cái trúng vào người của C, C vùng dậy, thoát khỏi tay T chạy về hướng xã A, T giật lấy cây dao hình chữ S của L đang cầm trên tay đuổi theo chém C 02 cái nhưng không trúng. C té ngã xuống mặt đường, trên tay C vẫn còn cầm cây búa, do cây dao hình chữ S ngắn nên T không dám đến gần chém vì sợ C chém lại nên T trên tay vẫn cầm dao hình chữ S, nhặt thêm một khúc gỗ tre gần đó đánh 02 cái trúng vào vai trái và tay phải của C, C quay lại nói "Tao thua mầy", T ngừng lại không đánh nữa. C đi bộ hướng về xã A được khoảng 10 mét được những người dân gần đó đưa đi cấp cứu.

Quá trình điều tra,

Nguyễn Chí T thừa nhận: mục đích ôm C để L chém trúng C nhiều cái và có chém C 02 cái nhưng không trúng, tiếp tục dùng khúc gỗ tre đánh 02 cái trúng C chỉ để gây thương tích cho C, không muốn tước đoạt mạng sống của C.

Châu Minh L thừa nhận: Do thường xuyên đến ở nhà T xem T như người thân nên khi thấy C dùng cây búa bên tay phải quơ chém trúng tay T, L liền chạy lại dùng hai tay giật lấy cây dao của C đứng đối diện chém như nội dung trên.

Vật chứng thu giữ: 01 con dao tự chế bằng kim loại tổng chiều dài 46cm, phần lưỡi bằng kim loại màu trắng dài 35cm X 5,5cm, một lưỡi bén, một lưỡi răng cưa, đầu lưỡi dao nhọn; Cán bằng kim loại có ốp gổ màu nâu, dài 11cm, loại dao cong hình chữ S; 01 cây búa cán bằng gỗ màu nâu, lưỡi bằng kim loại, dài 34cm, đầu cán 2,2cm x 1,5cm, đuôi cán 3,5cm x 2,5cm; Tổng chiều dài đầu búa 11cm, đầu đóng đinh hình vuông 2,5cm, lưỡi rộng 6,8cm x 0,1cm; Đuôi cán búa có buộc tròn bằng một sợi vãi màu đen; 01 cây kiếm Nhật dài 71cm, lưỡi bằng kim loại dài 48cm x rộng 2,5cm, cán dài 23cm x rộng 3,5cm có quấn dợi dây vải xung quanh cán màu xanh; 01 võ kiếm bằng gỗ, màu vàng nhạt dài 55cm x rộng 4cm.

Tại Bản kết luận Giám định pháp y về thương tích số: 264/TgT, ngày 31/08/2020 của Trung tâm Pháp y, Sở Y tế tỉnh Đồng Tháp, kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Trần Văn C do thương tích gây nên hiện tại là: 29% tại thời điểm giám định.

Tại Bản kết luận Giám định pháp y về thương tích số: 279/TgT, ngày 11/9/2020 của Trung tâm giám định pháp y, Sở Y tế tỉnh Đồng Tháp, kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Chí T do thương tích gây nên hiện tại là: 03% tại thời điểm giám định.

Tại Cáo trạng số: 01/CT-VKS-TN ngày 07 tháng 01 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố các bị cáo Châu Minh L và Nguyễn Chí T phạm tội "*Cố ý gây thương tích"* theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên phân tích các tình tiết cấu thành tội phạm và khẳng định cáo trạng đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; khoản 1 Điều 17; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Châu Minh L, phạm tội "*Cố ý gây thương tích*" mức án từ 03 năm đến 04 năm tù. Tình tiết tăng nặng: Không.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; khoản 1 Điều 17; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Nguyễn Chí T, phạm tội "*Cố ý gây thương tích*" mức án từ 02 năm đến 03 năm tù. Tình tiết tăng nặng: Bị cáo tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Về trách nhiệm dân sự và về vật chứng: Giữ nguyên theo Cáo trạng.

- Bị cáo Châu Minh L khai: Thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội "Cố ý gây thương tích" như nội dung cáo trạng đã truy tố và luận tội của Kiểm sát viên. Bị

cáo không tham gia tranh luận, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

- Bị cáo Nguyễn Chí T khai: Thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội "Cố ý gây thương tích" như nội dung cáo trạng đã truy tố và luận tội của Kiểm sát viên. Bị cáo không tham gia tranh luận, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu chứng cứ sau: Biên bản khám nghiệm hiện trường và Sơ đồ hiện trường vụ án cùng ngày 07/5/2020 của Công an huyện T; Bản kết luận Giám định pháp y về thương tích số: 264/TgT, ngày 31/08/2020 của Trung tâm Pháp y, Sở Y tế tỉnh Đồng Tháp; Tờ tự khai ngày 23/10/2020 của bị cáo L và Tờ tự nhận ngày 07/5/2020 của bị cáo T; Lời khai bị hại, người làm chứng, cùng toàn bộ chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án được Hội đồng xét xử thẩm tra tại phiên tòa.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Do có mâu thuẫn từ trước, khoảng 17 giờ 10 phút, ngày 06 tháng 5 năm 2020 Trần Văn C đến tìm Nguyễn Chí T rủ đánh nhau. Trong lúc nói chuyện qua lại, C cầm búa nhá chém, T chạy lại ôm C, lúc này Châu Minh L đứng phía sau, thấy C cầm búa quơ chém trúng tay T, L chạy lại giật dao có lưỡi bằng kim loại là hung khí nguy hiểm trên tay C, chém 03 cái trúng vùng đầu, vai và hong của C, C té xuống, T tiếp tục ôm C ở tư thế khom để L chém nhiều cái vào người C, C vùng bỏ chạy, T giật dao trên tay L đang cầm, đuổi theo chém C 02 cái nhưng không trúng, C té xuống mặt đường, T chạy đến dùng cây tre đánh 02 cái vào vùng vai và tay phải của C. Theo Kết luận giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể của Trần Văn C do thương tích gây nên hiện tại là: 29% tại thời điểm giám định.

Giữa các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội là đồng phạm; không thuộc dạng phạm tội có tổ chức mà chỉ là đồng phạm giản đơn, không có sự sắp xếp, phân công cụ thể, rõ ràng vai trò trước khi phạm tội. Cụ thể trong vụ án này vai trò của từng bị cáo như sau:

Bị cáo Châu Minh L thực hiện với vai trò chính là người trực tiếp chém C nhiều cái gây thương tích, tỷ lệ tổn thương cơ thể của Trần Văn C 29%.

Bị cáo Nguyễn Chí T thực hiện với vai trò giúp sức, ôm để ngăn cản sự bỏ chạy của C để L có đủ thời gian và điều kiện thực hiện hành vi chém C gây thương tích.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất ổn định an ninh trật tự ở địa phương đã đủ yếu tố cấu thành tội: "*Cố ý gây thương tích"* theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Nông truy tố các bị cáo hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, mức hình phạt bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm.

[3] Sức khỏe là vốn quý nhất trong cuộc sống của con người, vì vậy sức khỏe của con người được pháp luật bảo vệ, bất kỳ ai xâm phạm đến sức khoẻ của người khác trái pháp luật đều bị trừng trị. Bản thân các bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và khả năng nhận thức được điều này nhưng chỉ vì mâu thuẫn trong cuộc sống không kiềm chế được mà các bị cáo tức giận đã ngang nhiên xâm phạm đến sức khỏe người khác một cách trái pháp luật. Qua đó, thấy được ý thức xem thường pháp luật của các bị cáo nên cần thiết phải áp dụng hình phạt tương xứng với nhân thân, tính chất và mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo. Tuy nhiên, bị hại có lỗi một phần, là người cầm dao đến nhà các bị cáo thách thức dẫn đến mâu thuẫn đánh nhau.

Tại phiên tòa,

Bị cáo L thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường thiệt hại xong; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt và bị hại có lỗi một phần nên được xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt theo quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình Sự. Tình tiết tăng nặng đối với bị cáo L: Không có

Bị cáo T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường thiệt hại xong; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt và bị hại có lỗi một phần nên được xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt theo quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình Sự. Ngoài ra, bị cáo có 01 tiền án ngày 29/9/2015 bị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xử phạt 05 năm 06 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" (Chấp hành xong án hình phạt tù ngày 25/01/2019 và đóng án phí ngày 11/11/2015), chưa được xóa án tích nên thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự

[4] Về trách nhiệm dân sự: Ngày 06/9/2020 Trần Văn C tự nguyện thỏa thuận và đã nhận xong số tiền bồi thường 30.000.000đồng của Nguyễn Chí T và 30.000.000đồng của Châu Minh L, không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét.

[5] Về vật chứng:

Đối với 01 con dao tự chế bằng kim loại tổng chiều dài 46cm, phần lưỡi bằng kim loại màu trắng dài 35cm X 5,5cm, một lưỡi bén, một lưỡi răng cưa, đầu

lưỡi dao nhọn; Cán bằng kim loại có ốp gỗ màu nâu, dài 11cm, loại dao cong hình chữ S; 01 cây búa cán bằng gỗ màu nâu, lưỡi bằng kim loại, dài 34cm, đầu cán 2,2cm x 1,5cm, đuôi cán 3,5cm x 2,5cm; Tổng chiều dài đầu búa 11cm, đầu đóng đinh hình vuông 2,5cm, lưỡi rộng 6,8cm x 0,1cm; Đuôi cán búa có buộc tròn bằng một sợi vãi màu đen; 01 cây kiếm Nhật dài 71cm, lưỡi bằng kim loại dài 48cm x rộng 2,5cm, cán dài 23cm x rộng 3,5cm có quấn dợi dây vải xung quanh cán màu xanh; 01 võ kiếm bằng gỗ, màu vàng nhạt dài 55cm x rộng 4cm. Xét thấy, các vật chứng này là công cụ phạm tội của các bị cáo và bị hại dùng vào mục đích chém nhau nên tịch thu tiêu hủy là phù hợp theo điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[6] Đối với hành vi gây thương tích của Trần Văn C, Nguyễn Chí T có đơn không xử lý hình sự nên không xem xét.

[7] Về án phí: Tại phiên tòa, bị cáo L khai trước đây gia đình bị cáo có sổ hộ nghèo nhưng không nhớ thời gian nào; tuy nhiên, qua xác minh địa phương thì bị cáo và gia đình không thuộc trường hợp cấp sổ hộ nghèo hoặc cận nghèo năm 2021 nên không được miễn án phí. Vì vậy, các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

*Vì các lẽ trên*;

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; khoản 1 Điều 17; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Châu Minh L phạm tội: "*Cố ý gây thương tích*".

Xử phạt bị cáo Châu Minh L 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam là ngày 23 tháng 10 năm 2020.

**2.** Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; khoản 1 Điều 17; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Chí T phạm tội: "*Cố ý gây thương tích*".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Chí T 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam là ngày 30 tháng 11 năm 2020.

**3.** Về vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 con dao tự chế bằng kim loại tổng chiều dài 46cm, phần lưỡi bằng kim loại màu trắng dài 35cm X 5,5cm, một lưỡi bén, một lưỡi răng cưa, đầu lưỡi dao nhọn; Cán bằng kim loại có ốp gỗ màu nâu, dài 11cm, loại dao

cong hình chữ S; 01 cây búa cán bằng gỗ màu nâu, lưỡi bằng kim loại, dài 34cm, đầu cán 2,2cm x 1,5cm, đuôi cán 3,5cm x 2,5cm; Tổng chiều dài đầu búa 11cm, đầu đóng đinh hình vuông 2,5cm, lưỡi rộng 6,8cm x 0,1cm; Đuôi cán búa có buộc tròn bằng một sợi vãi màu đen; 01 cây kiếm Nhật dài 71cm, lưỡi bằng kim loại dài 48cm x rộng 2,5cm, cán dài 23cm x rộng 3,5cm có quấn dợi dây vải xung quanh cán màu xanh; 01 võ kiếm bằng gỗ, màu vàng nhạt dài 55cm x rộng 4cm.

(Vật chứng nêu trên Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Đồng Tháp đang quản lý).

**3.** Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Châu Minh L phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Chí T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

**4.** Các bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện T;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện T;
- Cơ quan THAHS Công an huyện T;
- Nhà tạm giữ Công an huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(ĐÃ KÝ)**

**Hứa Quang Thông**